

GIÁ BÀN	
ĐỒNG PHÁP	NGƯỜI QUỐC
Một năm: 1.500	4.500
Bán tháng: 2,00	1,00
Bán tuần: 1,00	0,50

Mau báo phải trả tiền trước.
Thư và mẩu giấy gửi cho M. TRẦN BÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN MÔN CHỮ HÁN
HUYỀN - THÚC - KHÁNH

LA VOIX DU PEUPLE

SÁO QUÂN
Đường Đổng-Bai, Huế

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Dân đã muốn
không mà cứ để
nó dốt thì nó
phải làm quấy.

DÂN NGU CÓ LỢI GÌ VẬN-VĂN CHO NƯỚC KHÔNG?

Tu thân một người mà nói, có trái qua thời-kỳ ấu - tri mới lần đến thời-kỳ trưởng-thành; nói chung cả lịch-sử sinh hoạt của loài người, cũng có thời - kỳ ấu - tri và trưởng-thành như thế. Từ thời-dại cổ sơ cho đến thời đại bộ - lạc từ-trưởng rồi, lần lần đến thời-dại quân-chủ quý - tộc, tuy trình-độ cao thấp rộng hẹp khác nhau, mà cũng còn nằm trong thời-kỳ ấu-tri cả. Lúc bấy giờ đường giao - thông chưa tiện lợi, khoa - học triết - học chưa mở mang, dân tộc nào ở riêng về xã-ý, đầu óc giản dị xê nhau cũng trong các bộ phận nhỏ nhỏ thôi. Bởi vậy nên trong dân - tộc nào mà có một dòi người có cái tài-trí hơn người, có cái thủ đoạn giá ngự được công chúng, thì được dân tộc ấy tôn-sùng như cha mẹ, đề nhớ sực che chở mà giúp về việc sinh hoạt của mình. Ở thời-dại xưa mà có những bậc thánh quân hiền tướng, được nhân - dân ca tụng tụng, đức, chính là vì thế. Xem như ông Khổng ông Mạnh bàn việc trị nước mà nói đến việc gì cũng quý trọng về kẻ trên, như là nhân từ, nhân ái, nhân đức, cho đến đến lý thục (lâm ruộng, trồng rau, nuôi súc vật), cũng đều tự kể trên bày về cho mà không khi nào nói dân tự làm lấy. Đến bàn việc dân thì nói: « Dân chỉ nghe theo, chứ không thể cho nó biết được » (民可使由之, 不可使知之), « Dân ấy là thấp » (民愚且賤) v. v. Đương thời - đại ấy, loài người trình - độ còn ấu-tri, cũng như người đương còn trẻ con, phải cần có kẻ dẫn dắt; đó là lẽ có nhiên.

Từ thế-kỷ 18,19 lại nay thì cái thời kỳ ấu-tri đã qua rồi (nhưng tự trung cũng còn có dân tộc ấu-tri, chưa toàn là trưởng-dại cả), trí khôn của loài người không những tiến tới một cách mau chóng lạ thường, mà về cuộc sinh-hoạt cạnh tranh cũng không phải dễ dàng như ngày trước; bao nhiêu những dân-tộc ưu thắng đã múa chung trên một cái vũ đài, cách sinh hoạt không khéo mới mà đã làm cho cá loài người phải mất mặt trông lên mà tình giặc mé mòng ngày trước. Là gì, những điều tai nghe mắt thấy mà đã lọt vào trong não của người đời thì dấu hạng người thế nào cũng vậy, là một mới hy vọng mới: « Ước sao mình cũng được như thế ». Bởi cái mới hy vọng đó làm cho

người yếu cũng tự biết mình là ngu là dại mà muốn theo kịp người. Muốn theo kịp người mà không rõ đường đi lối bước thế nào, gia đình không ai chịu để cho họ khôn, thành ra có tấn kịch này nọ. Gần đây những chuyện xảy ra trong các dân tộc bên yếu nguyên nhân là vì thế; ví như người đến tuổi lớn mà còn như trẻ con, thì không sao được vậy.

Cứ như cuộc sinh-tồn khó khăn ngày nay, không có nơi đảo - nguyên nào mà mình tự ở riêng một thế - giới, không chung lớn với người khác được. Bởi thế nên nông dân người ta phải đi mà nông dân mình mà muối thì tất đến phải đi; công nghệ nước người tinh xảo mà công nghệ dân mình thô vụng thì đồ làm không bán cho ai được. Suy ra nghề buôn nghề học, gì gì cũng thế, nếu như dân mình ngu-dốt thì như có một vế; người siêu quần xuất hiện như thành quân hiền tướng ngày trước, cũng không thể ngồi yên mà làm ông chúa mọi nhà đời cô-sơ kia. Đó là cái lẽ tất-như chung ngày nay buộc cho loài người như định phải tiến lên đường mới, mà sức người không ngăn đón được vậy.

Nói tóm lại, các nhà chính trị có biết thuật theo cái lòng « muốn khôn » của dân mà dẫn lần lần lên thì cuộc trị-an mới có thể duy trì. Nếu trái cái triều-lưu chung trên thế - giới mà ngăn đường đón ngõ, cứ để cho nhân dân trong nước một ngày một ngu, thì cái họa tức nước vỡ bờ, bít hơi nổ xác, không thể nào tránh khỏi vậy.

Y-dân

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả yêu-qui của báo này, nhiều người rất chân-thất, trả tiền đã đủ mà lại đóng hạn, thật là tiện cho việc so sách, bán - báo hết sức cảm ơn. Nhưng cũng có nhiều người gọi thư về mua báo mà không gọi b. c. theo, hoặc mua năm mà gọi l. đ. 1, 2, 3 đóng trước, bán-báo cũng thế thôi, y lời trong thư các ngài mà gọi báo đi, n. y. đã đủ số học trả trước, hoặc đã quá hạn rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gọi số học còn thiếu về, như thế thật là bất tiện cho đường kính tế của báo - báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hẹn trong thư trước mà gọi về cho, (các ngài mua hạn thứ ba từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 cũng vậy) đừng để nhà báo phải gọi báo giao đoạn, thì bán-báo l. y. làm da t. y.

B. B.

Khuyến con đừng cờ bạc
Đồ-bạc môn trang mạc khư thân,
Khuyến con trẻ chớ gần nơi cờ bạc.
Thân thể khắp hai vai mà gánh vác,
Đừng mồi-gà, đừng xi-lac.
Đừng bong-bạc, đừng các-tê.
Gần trong cờ bạc hồi nhiều nghề,
Dầu chỉ cũng chớ hề đưa dúi hủ.
Kỷ ngôn toàn thanh hồng nhân tử,
Phải an-cần hai chữ dính sanh.
Nào canh nông, nào công cơ, nào học hành.

Thiệt nghiệp phải đưa tranh cùng thế giới.

Còn sống tàn triều do lướt lơi,
Cái hồn mê mộng tình hay chưa?
Một thì chưa, hai thì chưa, ba bốn cũng xin chưa.

Chưa cho sạch nay xưa nghề bạc ác,
Mạc sử ta đa thiên tử ngoại,
Kháng giao hao phí địa cao chí,
Hễ sanh ra đừng nam nhi,
Phải lo gánh nợ tu my với đời.
Kháng kháng mà giữ một lời.

B. D. K.

NHÂN-TÍNH THỂ-CỐ

Vua rồi, kỳ giả có đi chơi tỉnh H. gặp anh em nói chuyện, không có chuyện gì, phải nói chuyện thường. Câu chuyện thường ở đầu lưỡi của những người đến chơi tỉnh H. là « Ông A thế nào? » Ông A là một nhà đại tư bản ở tỉnh H., nhà cửa ngồn ngồn, xe ngựa rầm rộ, ăn uống không ai không biết tiếng. Vậy kỳ giả cũng hỏi: « Ông A thế nào? » Anh em đến rập một tiếng mà trả lời rằng: « Chúng tôi không biết ông A ».

Các anh nói gì vậy? Tôi hỏi ông A ấy mà! Ông A ai lại không biết?

« Ở đây bây giờ không có ông A nữa chỉ có ông B. L. - vọng kim-thời »!

Sao các anh gọi ông A là « L. - vọng kim-thời »?

Vì ông ấy mắc xi-mô-kim (simoking, để câu bướm bướm)!

Thấy kỳ giả ngạc nhiên quá, một người bạn thân của kỳ giả mới kể đầu đuôi cả câu chuyện thế này cho nghe:

« Ông A lúc xưa vốn một thầy cai. Vì tài « thao lược » trong nghề làm ăn ông sẵn, nên không bao lâu ông trở nên một nhà đại tư bản. Đã giàu thì thành sang, có tiền thì có sức, đó là lẽ tự nhiên ở xã-hội ta. Nhưng ông A là một người có tư tưởng đặc biệt, ông không lấy cảnh giàu sang làm mãn nguyện, ông lại còn muốn có vẻ « nho sĩ », có « hồn thơ lai láng » nữa kia!

Nhưng vì xưa nay những chuyện ngâm vịnh ông không từng khẩu thừa, cho nên khó lòng có được « hồn thơ lai láng ». Một người khác gặp phải sự khó khăn ấy thời thời lui. Nhưng ông không phải một người có tính thất lui. Không muốn thất lui, ông nghĩ ra kế này: ông gọi mua ở Paris một cái rân cầu, ra Hanoi may một bộ xi-mô-kim, vào Saigon thuê một người thợ chụp ảnh, lấy hai chiếc xe hơi chở cả lên đến thác Ankrout là thác có danh tiếng nhất trong miền Lâm-viên; đến nơi, ông mặc xi-mô-kim vào, ngồi trên một hòn đá lớn, cất câu cầu lên, thả lưới câu xuống, rồi bảo người thợ chụp một cái ảnh. Nhưng vì ông chưa quen những cảnh « nổi cao thác sâu », nên bất

DU LỊCH TRUNG - KỲ

Du-lịch có ba mục đích:
1) hoặc muốn bồi bổ cho học vấn, ra ngoài vòng sách vở mà lịch duyệt với tai mắt, lấy những sự kết quả trong cuộc khai khẩn chế tạo để quan sát;
2) hoặc muốn, vì những điều trông thấy ngoài hoàn cảnh, hay vì những nỗi uất bức trong tâm hồn mà buồn, muốn tạm lánh những nơi nào nhiệt mà tìm vui trong thú giang hồ;
3) hoặc có khiêu khào có, muốn tìm những dấu tích của người đời xưa còn lại để nghiên cứu.

Trong ba mục đích vừa nói đó, x. Trung-kỳ tuy nghèo vật liệu về mục đích thứ nhất mà lại giàu vật liệu về mục đích thứ hai và thứ ba.

Mấy năm nay, đồng-bào ta trong Nam ngoài Bắc qua lại Trung - kỳ cũng nhiều, song những cái lịch đặc biệt, phong cảnh thanh tú ở Trung-kỳ, đã mấy kẻ để ý đến? Tôi dám chắc nếu có cũng chỉ số ít. Vì sao? Vì số nhiều không có mục đích như định, trước khi du lịch không tìm sách vở mà khảo sát địa dư lịch sử những nơi mình sắp du lịch; lại vì nếu muốn khảo sát cũng ít có sách vở, nhất là sách vở bằng quốc văn. Tôi viết bài này là có ý giúp một vật liệu khảo sát cho khách du lịch vậy.

Trung-kỳ là một « giải đất giải mã », đẹp, đẹp có nơi, đẹp có chỗ. Từ Bắc vào Nam có 12 tỉnh: Thanh-hóa, Nghệ-an (tỉnh lý là Vinh), Hà-tĩnh, Quảng-bình (tỉnh lý là Đồng-hới), Quảng-trị, Thừa-thiên (kinh đô Huế), Quảng-nam (tỉnh lý là Hội-an hay Faifo), Quảng-ngãi, Bình-dịnh (tỉnh lý là Qui-nhơn), Phú-yên (tỉnh lý là Sông-cầu), Khánh - ô (tỉnh lý là Nha-trang), và Bình-thuận (tỉnh lý là Phan-Thiết). Lại còn có ba tỉnh mới: Kontum, Darlac (tỉnh lý là Ba-methuot) và Lâm-viên (tỉnh lý là Dalat). Đa-nặng (Tourane) là đất nhượng địa.

Nhân vật mỗi nơi mỗi khác. Nói đại y thì Hoàn-hơn (giáp giới hai tỉnh Hà-tĩnh Quảng-bình), trở ra, từ khi hậu cho đến cổ tích, nhân cách tựa tựa giống Bắc-kỳ; Hoàn-hơn trở vào là đất Chiêm-thành buổi trước, cho nên dấu tích người Chăm để lại còn nhiều.

Tôi xin bắt đầu nói về thành phố Huế, rồi dần dần từ Phan-thiết ra Huế cho tiện khách du lịch người trong Nam, sau lại dần dần nói từ Thanh - óa vào Huế cho tiện khách du lịch người ngoài Bắc.

Nhưng trước khi đưa khách du lịch đi chơi, tôi xin khách du lịch biết cho mấy điều này:

1) Trong khi du lịch, đi xe hơi phải chống mặt, tâm hồn phải lớn xôn, thành ra cái lưới câu văng lên giữa không trung mà ông không ngờ. Lại thêm ở thác Ankrout rất nhiều bướm bướm; chúng nó thấy có một vật ngoay ngoay giữa trời thì đua nhau lại bu. Thành ra lúc ông ông chụp ra, có một người cầm cần câu ngồi trên hòn đá như ông L. - vọng đời xưa, mặc áo xi-mô-kim như một vị công tử đời này, mà lại « đa bướm bướm » là điều xưa nay chưa từng thấy. Anh kỳ về sau ta bàn « phấp phấp H. », người trong thanh xem thấy chuyện đặc biệt như thế, nên gọi là « L. - vọng kim-thời ». B. L.

xe hơi. — Con người ta bây giờ, vì ăn, vì mặc, vì cái thời trang hoành mà phải xô nhau, đẩy nhau, bấp bấp, lại dật, trong thì giờ hơn vaung, bỏ xe lửa dùng xe hơi, bỏ xe hơi dùng tàu bay, đối với hoàn cảnh tại chỗ nghe một tiếng ư, mắt chỉ thấy một màu trắng! Nếu du lịch mà cũng đem theo cái nỗi « cạnh tranh », ỷ thì làm sao thú được? Chưa ru đi để muốn đến nơi, thế nào gọi là « du »? mất không kịp trông, tại không kịp nghe, thế nào gọi là « lịch »? Bởi vậy, nếu « thành-tam » du lịch thì nên để đồng hồ ở nhà, bắt chước người đời xưa mà đi, lưng mang gói, tay cầm gậy, đi bụng lăm lăm, nâng tầm bóng cây. Du lịch cách ấy mà sau viết ra sách có dùng những chữ « treo non lợi suối » thời may mới khỏi cái tiếng « nói khoét »!

2) Trong con người, qui là tâm lòng; mà khảo sát lòng người là một sự khó. Muốn biết nhau, phải giao du với nhau, không phải trong một hai ngày, mà phải năm bảy tháng, hai ba năm. Đó là một cái công lệ cho hết cả các giống người, mà lại là một cái biệt lệ cho người Trung-kỳ. Người Trung-kỳ vì hoàn cảnh mà thường thường muốn trông không thể dùng mắt, muốn nói không thể dùng lời. Bởi vậy, khách du lịch muốn biết người Trung-kỳ phải chịu khó mất thì giờ tự khảo sát lấy; cũng bởi vậy, sau này, tôi chỉ nói « vật » mà không nói đến « nhân »!

3) Trong các « vật », có vật trọng, có vật thường, có vật thay đổi bằng ngày, có vật dời dời không lay chuyển. Những việc tầm thường như nơi ăn, nơi ngủ, hay không như định như giờ tàu chạy, giá hàng cơm, sau này tôi sẽ bỏ qua. Nếu khách du lịch muốn biết tường tận thì trước khi ra đi nên viết thư hỏi các hàng cơm hay các sở hỏa xa. Nói về bề giải các con đường, đường sa thường hay sửa sang thay đổi, nhất là ở về các miền thượng du, cho nên có nơi biết chắc, cũng có nơi chỉ biết phỏng chừng;

4) Trung-kỳ là một xứ chánh trị đặc biệt: sắp bước lên xe hay soạn đi rong ra phố, phải nhớ đến giấy căn cước;

5) Chánh trị đặc biệt mà xứ lại nghèo. Đường giao thông hay l. y, nhà khách sạn không sang; cái cảnh đời xưa tuy đã mất tích mà cái xe hơi đời nay dùng nhiều khi cũng bất tiện. Nếu không may khách du lịch lỡ bước phải rúc vào một cái lều tranh, thì một cái chổng tre, vài chén nước lã, có khi lại đậm thêm ba bốn câu việc đời, chỉ có thể là vật thú tặc.

(Còn nữa)

H. L. - Long

CÁI NẠN ĐỐI Ở BẮC-KỲ

Các nhà địa-dư-học ai cũng cho xứ Đông-dương là một cái thuộc-cải rất giàu có của nước Pháp. Mà cũng thật vậy; nào mỏ đá than, nào miền đất đỏ, mỗi năm cái môn tiền « rừng vàng biển bạc » cấp phát cũng không phải là ít. Cái kho tàng tự-nhiên quý hóa kia ai lại không bảo rằng hóa - công riêng dành cho người ở cái bán - đảo Ấn-đô Chi-na này.

Nhưng trước kia vì người mình còn quê-mùn dốt-nái, gia đình sinh-

kế dễ dàng, mưa lúa, gió thuận, không đến phải mạo - hiểm lên nguồn xuống biển mà cũng có đủ ăn qua ngày. Đến sau ngọn trào kinh-tế tràn sang thì đã có vết chừa người Pháp người Tàu bước đến. Từ đó rừng biển ta mới nhả bạc phun vàng, mà cái tiếng « thuộc địa giàu » kia mới lan ra khắp cùng trên thế-giới. Vì vậy nên cái kho-làng quý báu, biển bạc rừng vàng kia thành ra của chung cho người phú-thương ngoại-quốc; còn thật ra phần đông trong người dân-xu lại vì cái ngọn triều kinh-tế kỳ mà sinh-kế ngày càng thêm khốn khổ; gia đình trong xứ hạn lại luôn năm, con ma đói không năm nào không khuấy rối mà như là hai xứ Trung-Bắc-kỳ.

Về phần năm nay, ở Trung-kỳ ruộng khô đồng cháy, nhiều chỗ phải bỏ cả đồng lúa cho bò ăn, chắc vụ sắp đến năm nay không còn gì là hy-vọng; cái ngày đói ta có thể ngồi mà đoán trước. Tuy vậy, nhân-dân ở Trung-kỳ hiện nay cũng còn thơ hơn ngoài Bắc chút đỉnh.

Ở Bắc-kỳ năm nay hết ách nước đến tai trời, hết về này qua nạn khác; trên các nôm mã của những người chết năm trước, đất chừa bên có, mà năm nay con ma đói đã chạy đến dọa dẫm những kẻ sống còn. Tại vùng Trung-châu bảo lụt mấy kỳ liên tiếp, đã hai ba mùa rồi vẫn cứ mất luôn, nhân-dân trong xứ hết phương chạy vậy mà không sao chống lại con ma đói nó khổ hạnh. Cái tình cảnh l. y chết l. y còn của đồng-bào ta ngoài Bắc thật không bút mực nào tả cho xiết. Xem cái tấn thảm kịch xảy ra ở tỉnh Thái-bình, thuật trong một kỳ báo trước, thì đủ rõ rồi khổ đến thế là cùng!

Đối với cái cảnh-tượng thảm-mục thương-tâm của đồng-bào ta ngoài Bắc chúng ta cũng cùng sinh-tự trên một dải đất, cũng cùng một hồn máu xẻ ra, hà lại không chút lòng cảm khái, mà n. t. thái độ lãnh-dạm sao đành! Thường ở các nước mới khi xảy ra cái tai vạ này như vậy, thì trước hết đã có chính phủ đứng ra chủ-trương việc cứu-tế.

Đối với cái nạn hồng-thủy ở Pháp-quốc vừa rồi, chỉ làm hại có vài trăm sinh-mạng, mà chính-phủ Đông-dương còn gọi được một triệu đồng qua cứu giúp; như thế có lẽ nào trông thấy cái thảm trạng trước mắt của nhân dân Bắc-kỳ mà n. t. làm lơ được sao? Vẫn biết chính-phủ đương lối này cũng nhiều việc thái: nào tôn bực triệu để lo đề phòng cuộc rối loạn, nào việc ngoại giao với các xứ lân - bang. Nhưng thiết tưởng muốn cho trong nước được có vẻ êm đềm, cho chính-phủ khỏi lo về cuộc trị-an, thì tìm cách đề-phòng công thiên tại nhà là đại, để cho dân được đủ ăn đủ mặc, no ấm tâm thân, khỏi phải vì từng v. y cùng mà không kiên đến sự nguy hiểm, như thế không phải là một cách đề phòng rối loạn mà thỏa với lòng dân hay sao?

Nhưng đó là việc của chính-phủ, ta không phải bàn. Chỉ hỏi đồng-bào ta ai là còn chúi lì từ-tâm, há lại không xót xa cho bà con khổ nạn hay sao? Anh em ta kể ít người nhiều chung góp nhau mà cứu người trong cơn đói khổ lại không phải là việc nghĩa nên làm sao?

GIANG-H. A.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Lại truyền đơn Cộng-Sản
Tối 9 sáng 10 mai, ở Huế, bắt là
đọc đường Đệ nhị niên Đôn lĩnh, có
truyền đơn Cộng-Sản

Biết chuyện

THỪA-THIỆN

(PHÚ-LỘC)

Khắc qua đàng

VINH

Một người đi dân truyền đơn
bị bắt

Lúc 4 giờ sáng hôm 25 Avril, lý
trưởng phường Đệ ngũ thành phố
Vinh đi tuần, gặp ở gần Khổng-
miếu một người mang một bó
truyền đơn và nửa cái bánh muối
(dẻ dẻ). Hỏi thì người ấy khai
là có người là một thuê đi
dân chờ anh ta không biết giấy chỉ.
Người ấy bị bắt giam.

Biết chuyện

"Già mà không được yên phận già"

Ngày 3 Mai kỷ giã đi qua
con đường sau nhà giã giúp
Vinh, thấy lính Mật-tham vào
thiếu thuốc bắc mới mổ, đôi một
ông cụ già đi. Kỳ giã đường lại hỏi
thăm, có người thuật lại
rằng: cụ già ấy là cụ Âm Vô, tức
Lê-Vô, trước bị đày Côn-lôn gần
20 năm, vừa mới được về 5 năm
nay; nhà cụ nghèo, khi cụ về thời
đi cây ruộng rù, sau vì nước độc nên
không làm nữa; năm nay cụ ra
Vinh mới biết thuốc; vừa mới mổ
được 10 ngày, đã thấy Mật-tham
đòi đi; đòi đi không biết rồi có trả
cho về làm ăn hay là giam lại.
Thương hại thay, già đã biết phân
giã, kiếm kế sinh nhai, mà hãy
còn đòi còn hỏi nữa.

Nghe chuyện

NGHỆ-AN

(THANH-CHƯƠNG)

Tin thêm về ngày 1er Mai.
Báo T. D. đã đăng cuộc biểu-
hiện Công-sản ở Yên-lạc. Nay điện-
thoại Arip cho hay thêm rằng: ngày
1er Mai, tại hai làng ở tổng Cát-
Ngân, về miền sơn-cước, cách Vinh
30 cây số, có xảy ra biến-động; 1
người bị giết. Quan Công-sứ Vinh
được tin, phải mấy đôi lính Pháp
và lính bản-xứ đến Cát-Ngân, đóng
tiếp-xúc với bên biểu-tình và khôi-
phục trị an.

Cũng theo Arip: Vì binh-dội ở
Vinh không đủ để đối phó với
tình-bình, nên đã đem thêm mấy
đôi lính ở Huế ra.

Tin sau cùng nói trong cuộc xung
đột, có 20 người chết và 20 người
bị thương.

Tranh ruộng

Tôi mới tiếp thấy Lê xã Vô-Liệt,
thầy ấy kể cho tôi nghe chuyện sau
này:

Nguyên xã Vô-Liệt có 41 mẫu ruộng,
xưa nay do các người chức-
sắc cây cày. Mới rồi như ngày 1er
tháng, tất cả dân làng kéo nhau
ra đình, hề nhau vào tranh lại
phần, chia đều cho dân, nói
rằng của dân thì dân ăn. Các
quan thấy vậy bèn về và phát
đơn đi kiện, có y vụ là có bề đảng
gi đó. (Lợi dụng cơ hội, sừng anh,

Những người dân này không có
gi ở bữa ăn, nhưng chính là muốn
tranh lại quyền hưởng 41 mẫu ruộng
tổ; họ định chia cho cả toàn dân.
Việc này chưa giải quyết xong.

H. H. lai cáo

HÀ-TĨNH

(BÙC-THO)

Lại việc tư lịch

Hôm 19 tháng 3 ta, quan Phủ
đứng trước mặt các lý trưởng trong
phủ huyện về khoản tư lịch năm
nay, nói rằng: "về phần tư lịch
tổng Việt (các tổng khác quan-giữ
thể nào chưa rõ) năm nay, thì ý
quan muốn lấy đắp một con đường
từ phủ thành ra ga Yên-Trung, có
thể dùng được xe ô-tô đi lại, (quan
cũng có xe ô-tô), vậy các anh rù
nhau ra hàng mà làm giữ ấp triển đi
cho rồi chuyện". Có một anh lý trưởng
lên nói lại rằng: Bẩm, chúng tôi
làm thế sợ không tuân theo từ tư viện
Cổ-một, vì năm ngoái Cổ-một
đã thông tư rằng từ tư viện nào để
hương dụng làng ấy. Thế này cũng
là hương dụng chứ sao? Bẩm,
nhưng dân nó không chịu ra ngoài
làng mà ứng dịch. Bẩm nó nấp
thực. Bẩm, sợ nó cũng
không chịu. Bẩm, sợ nó lại một vài
dưa, thì nó phải nộp cả chó gi. Bẩm,
sợ nó biết làm trái từ tư viện
Cổ-một, nó sẽ rù nhau bỏ đơn vào
Tòa kiện v. v.

Quan và một anh lý nói đi
đáp lại một hồi lâu, vừa hết giờ.
Qua ngày 22, lại thấy chánh tổng
phiếu báo cho các lý trưởng nhất
tề tới nhà để từ tư lịch; đến khi tề
tựu thì thấy giấy mà đã làm xong từ
bao giờ, mà lại làm lời từ tư lịch
đúng xin tình nguyện lấy từ tư lịch
năm nay và năm sau để đắp con
đường ấy và bắc luôn cái cầu Phúc-
đại. Các lý trưởng cũng không chịu
áp triển. Nay nghe chứng quan
sẽ dùng cách "bê dưa, từng
chiếc một", nghĩa là đòi riêng
từng lý trưởng mà bắt áp triển
theo như lời quan hiệu.

Đáp đường làm cầu và là điều kiện
lợi trong việc giao thông nhưng...
Lê-Dân

(KỶ-ANH)

Nỗi khổ dân nghèo !!

Từ tháng giêng đến nay, ở

Kỷ-anh không có một giọt mưa,
đồng trên đồng dưới khắp trong
hạt đều nứt nẻ cả, lúa mùa tháng
năm này, chắc mười phần đã mất
bết phần nửa rồi!

Thấy thế mấy nhà phú-hộ đóng
cửa giữ riết, lấy bột ngọc trời mà
niết dân nghèo, nên đại hạn chứng
nào thì lúa gạo lại cao kém chứng
ấy. Đến nỗi hiện nay một học lúa
giá đã đến 2\$30.

Đói! Đói! Khấp hết chợ quê, lũ
năm này kéo nhau đi xin
cơm đường; có một đôi làng
số dân nghèo đã đi xin hơn
phần nửa.

Khốn nạn thay !!

Đinh-Khuê

(CAN-LỘC)

Một cô thiếu nữ cách-mạng
bị bắt

Ở miền Can-lộc, mới đây lại thấy
truyền đơn và có Cộng-sản rải
cắm khắp nơi.

Chiều hôm 5 Mai, lính canh
phòng có bắt được một cô thiếu-nữ
ôm một gói báo và sách Cộng-Sản
đi theo dọc đường thiên lý.
Cô thiếu nữ ấy tên là Võ-thị-Ngô,
ở gần đó.

Bắt xong, quan nha, binh lính
chia làm 3 đôi, lập tức đi xét nhà
thân phụ cô Ngô, phố ông Đông-
Mính, nhà bà Đóa, nhà cụ nghệ
Kể, nhà ông Chắt-Tương. Quan
nha nói đi xét mục-dịch để kiểm
hàn in sách báo ấy.

Trong khoảng thời giờ khủng bố
gần tới kia, dân làng rất náo-nhiệt.
Tĩnh-đoài

QUẢNG-BÌNH

(ROON)

Ép dân đến thế là cũng

Nhơn trong làng Di-lộc, có một
khoảng ruộng, nghe dân mua lại của
ông Lai-Cần, hiện có văn khế rõ ràng.
Nay làng Cảnh-dương (tên là
còn) có một anh nhà giàu lập một
cảnh chùa ở gần ruộng ruộng ấy,
loan đoạt đồng ruộng ấy để làm
ruộng chùa, mới mưu với lên cứu-
phẩm thủ-chủ làng Di-lộc đứng
làm chứng rằng đồng ruộng ấy
trước 2 người dân làng Cảnh-
dương bán cho làng Di-lộc, lúc
bấy giờ xin chuộc lại. Dân
làng Di-lộc nói nếu có văn khế
thì cho chuộc, như không
thì thôi. Sau tên phủ họ thay mặt
cho 2 tên dân ấy vào kiện đến
phủ, tỉnh, bộ. Nhưng đi đến đâu
thì quan xử có chứng thì phải cho
chuộc, không cần khế. Làng Di-lộc
không chịu, nên hương lý làng ấy
bị giam cả.

Phàm ruộng bán cần phải có k
làm chứng, nay sao không cần khế?
ép dân đến thế là cũng!

Nghe chuyện

TOURANE

Thêm binh lính

Ngày 1er Mai một toán lính Tây ở
Huế đã lên tàu vào đông ở Tourane.
(Xem tiếp trang ba cột thứ nhất)

LỜI CẢM ƠN

Bản báo có nhận lượng mấy quyển
sách sau này:

I Đạo lý thuyết minh (quyển
nhỏ)

II Đạo lý thuyết minh (quyển
nhỏ)

III Dưới chum thầy

IV Luận hồi

V Quả báo

Đều của ông Bach-lien soạn. Xin
có lời cảm ơn tác giả. B. B.

RẤT MỜI RẤT TIỆN!

Tiếp ăn thêm một mẻ tại đường
Paul Bert gần cầu Gia-Hội, hiệu là
Cheong Shing H. Xương-thắng, ăn
đỗ ăn Tầu và ăn m rất tinh xảo, tiếp
đãi rất vừa lòng khách mà giá lại rẻ, đồ
lại ngon. Khách phương xa muốn ăn
ngon Khẩu-phong cảnh chỗ ăn đó
qua rất đáng rất xứng!

CHEONG-SHING

tại đường Paul-Bert gần cầu
GIA-HỘI HUẾ

SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG

Au capital de 7.200.000 porté à 60.000.000

SIEGE SOCIAL, RUE MARC-FOURPE A TOURANE

Agences: TOURANE - QUANGNGAI - QUINHON - SONGCAU - NINHHA
NHATHANG-VILLE và NHATHANG-CAHNE

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-N-EN

Thưa các ngài cổ-đồng,

Chiều theo khoản 29 Điều-lệ Hội, xin mời ngài đến ngày Chủ nhật 25 Mai 1930 tức là
ngày 27 tháng tư Âm-lịch đến 8 giờ sáng đến nhóm Đại-hội-đồng, thường họp tại nhà
hội chánh, đường Marc-Fourpe ở Tourane

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

- 1) Duyệt y và sách năm 1929-1930 và tờ trình của ông Hội-trưởng, ông Tổng-lý và
Ban Hội đồng Kiểm-sát.
 - 2) Báo cáo Ban Trị-sự theo khoản 16 và 18 điều-lệ Hội.
 - 3) Báo cáo Ban Hội đồng Kiểm-sát năm 1929-1930.
 - 4) Giải quyết về sự chia tiền lời.
 - 5) Ban và các việc mở mang các văn-dề thương-mại.
 - 6) Ban các việc khác.
- Ký nhóm Đại-hội-đồng thường niên năm nay, có nhiều vấn-dề thương-mại bản-hội
phải cần chỉnh đốn lại cho được hoàn toàn, vậy xin quý ngài đến nhóm Hội cho được
đồng ý mà bàn bạc và giải quyết các việc, nếu ngài có trở ngại gì mà không đi nhóm
được, thì xin ngài nhớ ký giấy ủy-quyền cho một vị cổ-đồng khác thay mặt đi quyết nghị
trong khi nhóm Đại-hội-đồng cho đăng đồng đủ lệ nhóm Hội.

Nay kính mời

Pour le Conseil d'Administration, l'Administrateur délégué
NGUYỄN-VĂN-TÙNG

DÚT NỌC

Trước kia, ai đã mắc bệnh lậu hoặc hoa-liều, dùng
thuốc Tham-thiên-Đường mà nay đã hết. Tuy vậy chớ động
trời lại đau nhưt trong xương tủy, đầu chưa phát chứng
bệnh gì cũng nên uống thuốc BỒ-HUYẾT-KHU-PHONG
cho tuyết nọc, bồ huyết, lọc máu trong lại, sau này không
có bệnh gì, sinh đẻ hoàn toàn, dòng giống khỏe mạnh.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Tổng Đại-lý ở Trung-kỳ

TRẦN-KIEM-QUAN

Rue Dong-ba (Huế)

Huế, le 14 Septembre 1929

M. VIÊN-ĐỆ, Distillerie ĐÔNG-HÓI

Kính ông,

..... sau xin cảm ơn ông đã ra công nghiên-cứu
chế tạo ra dầu Khuynh-Điệp là một thứ dầu rất thần-hiệu
chưa được nhiều bệnh cấp thời lắm. Như bữa kia, tôi
bị dóm lửa to chui vào mắt, phỏng trông vá mi mắt nhưc
nhớt quá, tôi kịp lấy dầu Khuynh-Điệp đem vào, một hôm
khỏi ngay và con mắt không phải tật. Lại đã gần hơn một
tháng, lúc ban đêm hay ho đốm nhiều, tôi cũng dùng
dầu Khuynh-Điệp thoa vào ngực và cổ mấy đêm liền nhau
liền khỏi ngay. Thưa ông, nói tóm tắt nhà tôi lấy dầu
Khuynh-Điệp làm vật gia dụng trong nhà như tắm cho trẻ
con, xông khi đau đầu nghẹt mũi, bóp khi đau xương bẻ
mình, uống khi đau bụng, ... thường được mau khỏi.....

M. HỒ-MÃN, Secrétaire Ecole Pratique d'Industrie Hué

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI
TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HA dịch:

Số 37

Chương thứ hai mươi hai
(Tiếp theo)

— Bỏ cho tôi một ít cá và rau cần
nữa, rồi tôi nói cho chị nghe. Chỉ
biết rằng công việc ông Ben-đi là để
coi sóc ở các thư từ ngoại quốc,
và chuyên dịch những giấy mà chủ
Anh và chủ Đức. Nhưng bây giờ
ông đau không thể nào dịch được
nữa. Người ta muốn tìm một
người khác thay chun ông ta,
nhưng nếu tìm người thay thì khi
ông ta lành mạnh sẽ không có chỗ
làm, vì thế mà ông Pha-bô-ry và
ông Mông-bô-ly lỉnh nguyễn làm
thế cho ông ta làm một lúc. Nhưng
nay nghĩ vì ông Pha-bô-ry thì đi

khỏi, còn ông Mông-bô-ly dịch chữ
Đức thì được, nhưng đến chữ Anh
ông làm không chạy. Khi tôi hỏi
cơm cho ông, ông có nói chuyện ấy
với tôi, và nói sự làm không kham
việc. Khi ấy tôi lại muốn gửi thư
chỉ cho ông ta, và cho ông ta biết
rằng chỉ nói tiếng Anh cũng thạo
như tiếng Pháp nhưng tôi chưa
đám nói.

— Tôi nói tiếng Pháp với cha tôi,
nói tiếng Anh với mẹ tôi, và khi
nào ba chúng tôi nói chuyện thì
chúng tôi nói tiếng nào cũng được.
— Vậy bây giờ tôi có thể nói sự
ấy với ông Mông-bô-ly không?

— Nếu họ cần dùng đến một
người hèn mọn như tôi, thì được
làm chứ! Nhưng tôi nói tiếng Anh
thì được, mà dịch những thư từ
quan hệ là một chuyện khác.

— Không sao đâu, ông Mông-bô-
ly là người biết công việc, nói ông
đề hiểu.

— Thế thì được, chị cứ nói lại
rằng nếu tôi mà được giúp việc gì
cho ông Ben-đi thì tôi lấy làm vui

mình lắm.

Vừa nói chuyện vừa ăn, con cá
vược ăn hết rồi rau cần cũng không
còn. Bây giờ đến món ăn tráng
miếng. Con Bê-rin-lý cái là đứng
con cá đi mà thay cái là sen tròn.
Nó đem trái thơm thơm ra mà mời
Hô-za-li, vừa mời vừa cười:

« Mời chị đem trái cây này
của vườn tôi.

— Vườn chi đó? Vườn chi ở đâu?

— Chính trên đầu ta đây có những
trái này mà cái cây có trái lại là
cái trái của nhà ta ngồi đây.

— Nhưng mà chắc chị sẽ không
ở được lâu trong này.

— Ở đến mùa đông thôi.

— Cũng không đến mùa đông nữa
kia! Trong ít lâu đây sẽ có cơn
sân dọc đồng này, chắc họ sẽ đến
chiếm cả cái nhà này.

— Thật thế à?

Ngày hôm ấy đương vui, nhưng
vì cái tin con Hô-za-li đem đến
nói rồi đây họ đến chiếm cả nhà
này, như sẽ đánh bét-tai làm cho

con Bê-rin phải buồn bã vô cùng
Đêm hôm ấy những nghĩ ngợi lo
toan mà không ngủ được.

Không được ở đó nữa thì sẽ đi
đâu?

Và những đồ dùng mà nó đã tốn
bao nhiêu công khó mới làm nên
rồi đây biết đem làm vật gì?

Chương thứ hai mươi ba

Nếu con Hô-za-li chỉ biết mùa sau
bắt sắp tới mà thôi, thì chắc
nó không sao không phiền não
cho được. Nhưng con Hô-za-li lại
nói đến binh lính ông Ben-đi và
chuyện dịch thư từ nữa; chuyện
này lại làm cái cơn buồn kia, mà
sinh ra trong não con Bê-rin nhiều
mối cảm tưởng khác.

Vẫn biết cái đảo kia đẹp thật, và
nếu phải bỏ cái đảo ấy mà đi thì
cũng đáng tiếc thật. Nhưng nếu
không xa cái đảo ấy thì biết làm
sao mà thực hành được cái chương
trình của mẹ nó đã định. Trái lại,
nếu nay mà được giúp việc cho ông
Ben-đi và ông Mông-bô-ly thì nó sẽ
mở được cái đường giao thiệp của

nó, mà một ngày kia nó sẽ cần đến
để đạt mục đích. Bây giờ đầu phải
lưu cái đảo kia, bỏ cái nước nhỏ mà
nó vừa tìm ra đó nó cũng đành
lòng. Nó đã lần biết bao nhiêu công
phu khó nhọc trong cuộc hành trình,
lần lần mới đến xứ này; vậy
không phải đến để ham vui sinh
hoạt trong hòn đảo nhỏ, để đi trượt
tô chim, đi câu cá, đi dạo giữa cỏ
cây non nước, đi nghe chim riu
rít trên cành, đi ngắm con mồi ban
đêm ăn. mấy chuyện ấy đều có vui
sướng đến đâu cũng không phải là
cái mục đích cuộc hành trình này
khỏi của nó.

Qua ngày thứ hai, đến trưa, y
như lần đầu với con Hô-za-li, nó
đến nhà bà Phô-rân-xon mà chờ
con ấy, đang hỏi thì ông Mông-bô-
ly có cần gì để nó không. Nhưng
con Hô-za-li nói ngày thứ hai
không có thư Anh đến, có lẽ ngày
sau mới có.

Chiều lại con Bê-rin cũng cứ đi
lầm như thường nhưng đến sở một
hồi thì ông Ô-nô đi ngang qua

kêu nó:

« Mày hãy đi mau đến nhà giã.

— Đến làm gì?

— Ai biết được! Người ta bảo
tao nói rồi mày hãy đến bàn giã
thì cứ đến đi, chớ nào ai biết đến
làm gì? »

Nó không cần hỏi nữa, vì nó biết
hỏi ông Ô-nô cũng vô ích, và nó
cũng có thể đoán được một ít.
Nhưng nó không hiểu là nếu có giúp
việc cho ông Mông-bô-ly, thì sao mà
kêu đến nhà giã làm chi?

Ông Đắc-Ta luôn đứng trên thềm
cao trông thấy con Bê-rin đến, và
đến thì ông nói:

« Phải mày biết nói tiếng Anh
không?

— Mày là người Anh.

— Sao mày cũng nói tiếng Pháp
nữa?

— Cha tôi là người Pháp.

— Vậy thì mày nói cả hai thứ
tiếng phải không?

— Thưa phải.

— Được, mày sẽ đi đến Thành Bì
Hoa, ông Vũ-Phân có cần dùng đến
mày. »

(Còn nữa)

BÌNH-ĐỊNH

Cờ đỏ và truyền đơn Cộng-Sân. Sáng hôm 28 Avril, người ta trông thấy nhiều yết thị, cờ đỏ và truyền đơn cộng-sân rải khắp đường phố Bông-sơ, Phá-mỹ, Bình-định, Qui-nhơn, hồ-bào dân cây, thợ thuyền, binh lính, học sinh và thanh niên nam nữ làm biến tình ngày 1er Mai.

Sau việc này, các quan sở tại, sở Cảnh sát đều có sắp đặt phòng ngừa những cuộc biểu động có thể xảy ra.

Bản thành lại cáo

PHAN-THIỆT

Công là cây thối

Buổi chiều 25 Avril tức 3 giờ chiều, ở miếu Thần-Đương (gần tỉnh-thành) có một đám đánh cờ, nguyên do như sau đây:

Tại-Mèo độ 17 tuổi ở Đại-Nhà, đi bán xôi. Hạng qua đó có người vợ anh lính giáo Nguyễn-Độc-Lâm ra trả xôi. Giá xôi mỗi chục một cái. Vợ tên lính bằng lòng mua và đưa ba chục trái xôi bỏ vào rổ, rồi đứng đây liệng hai cái (US\$) và xây lưng đi vào nhà.

Tại-Mèo không chịu nên lại đi đòi cho đi. Vợ tên lính liền đánh chửi om sòm. Kể đó một toán người, nào đàn ông đàn bà, vào lính giằng xúm lại kẻ đâm người thoi và chửi bới om sòm. Tại-Mèo sợ yếu làm sao chống nổi với một bọn người đông, đành phải kêu la cứu cứu. Nhưng chẳng ai đến giúp.

Sau vì thấy bọn kia đông quá nên phải khiếp. Kể đó một hồi lâu, người chỉ thị Mèo nghe la chạy đến, bị bọn kia đánh luôn. (Người này có chứng buồn bực ở dưới phổi và mới để chưa đầy tháng). Còn cha mẹ ở xa nghe ra chạy đến thì chuyện đã tình tệ huống rồi, nên lật đật báo quan. Quan Phủ lên khám và báo dẫn thi-Mèo đi nhà thương. Ngực quan thầy thuốc đã cho giấy chứng bệnh rồi, còn cha thi-Mèo đã đưa đơn kiện.

Mấy chủ lính gần này hành-dộng như thế không phải là lần đầu. Trước đây chỉ Ba-Hội ở gần Phủ-hội bán đi, và thi-Liên ở Đại-Nhà bán chuối, đầu cầu kéo vào mua, sau lại cũng dờ thủ-đoạn như trên. Vì thấy chúng nó oai qua nên kẻ đi buôn phải đánh bốp bưng mà chịu thôi.

Ở gần tỉnh-thành nhà bọn ấy làm làm cuyện dờ-mau qua thế, quan trên có nên trừ cái tệ ấy đi không?

Trông thấy

TOURCHAM

Biểu tình Cộng-Sân 1er Mai

Nhau ngày 1er Mai, ở miền Arbre Muey có truyền đơn Cộng-Sân rải khắp, khuyến thợ thuyền đứng Aviat và thợ đường xe lửa Ba-lat làm biểu tình.

Hồi chiều ngày 1er Mai, ở Tourcham (gần lớn trên đường xe lửa Phan-Thiết vào Sài-gòn), thợ thuyền đã công làm biểu tình, có cầm cờ đỏ. Hiện đã yên.

(Theo La Dépêche)

BẮC-KY HANOI

Lại truyền đơn Cộng-Sân. Đêm 7 sáng 8 Mai, nhiều viên Thanh-Tra Mật-Thám tuần trong

chân thành bắt được nhiều truyền đơn Cộng-sân, nhất là ở đường Grand Boudha và Armand Rousseau. Truyền đơn in trên giấy đỏ, nói về các cuộc biểu-tình Cộng-Sân ở Thái-bình và Vinh - Bến-Thuỷ, khuyến dân-chúng phản-đối cách đàn áp của nhà đương-cộc. Sở Mật-Thám, buổi sớm ngày 8 Mai, có xét nhà nhiều nơi, không bắt được chỉ cả. Ở các nơi tình nghi, đều có canh-phòng rất nghiêm-nghị. (France-Indochine)

Tòa Đại-lý xử vụ ám-sát Bazin

Độc-giá chắc còn nhớ ngày 9 Février năm 1929 tức là 30 Tết ta, vào hồi 8 giờ tối, ông Bazin là chủ sở một-phủ ở Hanoi vừa ở nhà người tình nhân là cô Carcel ở đường Huế số 110 đi ra, khi ông vội vàng lên xe ô-tô của mình đi về bên kia đường, thì có hai người chạy lại gần ông ta, một người đưa một phong thư, còn một người chĩa súng bắn, rồi đến chạy ra phố Harmand là đường mới mở ở cạnh Chợ-bom trốn mất. Ông Bazin phải hai phát đạn trúng vào quả tim, lập tức vực ông ta lên xe đưa vào nhà thương Đồn-thủy, nhưng chẳng được bao lâu thì chết.

Mãi đến ngày 5 Mai tòa Đại-lý mới đem xử.

Đúng 8 giờ tòa họp.SEA dầm dãi bị cáo nhân là Văn Lươn-Sanh và Tô Văn Lươn-Sanh, rồi hỏi đến các người chứng.

Chiều quan chương-lý nói về việc mô phin; ngồi tới đến 7 giờ mới xong. Tòa nghị. Sáng hôm sau, trưng sư cãi xong thì quan chánh án đọc 1 câu toa phải trả lời như sau này:

1. Sanh có bị can vào việc ám-sát không?

2. Sanh có dự vào việc ám sát ấy không?

3. Sanh có định mưu giết ông Bazin không?

4. Có trường hợp nào kết tội Sanh không?

Tòa không trả lời được.

9 giờ 45 phút quan chánh án tuyên án: Văn Lươn-Sanh được trắng án.

KIÊN-AN

Lại việc phiên động

Trong đêm 24 rạng ngày 25 Avril, quan cách-mệnh đánh một long trọng yếu. Chưa được tin gì dịch xác về kết quả của cuộc đánh phá đó, song có một dấu chắc chắn rằng quan cách-mệnh đang bom mả danh phá, và hơn dùng đó không phải là một thứ bom của đảng viên Cộng-sân đã dùng lần này. Bom này sức mạnh hơn nhiều lắm, tiếng nổ không thua gì tiếng súng đại bác; lại ném chính chỗ tình lý nên hư hại nhiều lắm.

Quan Công-sứ Kiến-an đã cùng sở Mật-thám mở cuộc điều tra. Nhiều người bị bắt, song trong vụ này cũng như trong nhiều vụ khác những tay trong yếu không bắt được. (Theo L. D.)

YÊN-BÁI

Thi-hành bốn cái án tử-hình

Trong mười ba cái án tử-hình do Hội-đồng ĐĐ - hình kết lần đầu, quan giám-quốc sửa lại án khổ sai hoặc giam-cầm chung thân cho 9 người, còn bốn người sau này thì v.án:

1) Đặng-vân-Tiếp, 40 tuổi làm ruộng, quán ở Xuân-Lung (Phủ-thọ)

2) Nguyễn - thanh - Thuyết, 33

tuổi, cai đóng ở Yên-bái
3) Ngô-bái-Hoàng, 33 tuổi, cai đóng ở Yên-bái
4) Đặng-vân-Lương, 28 tuổi, làm ruộng, quán ở Xuân-Lung (Phủ-thọ). Bốn người này đã phải xử tử hôm thứ năm 8 Mai 1930 tại Yên-bái.

NAM-KY

Những chuyện xảy ra ở Nam kỳ. Ban đồng-nghiep S. R. có đăng những tin sau này (theo tin của phủ Tổng-sở):

I. - Truyền-đơn

Cuối tháng Avril vừa rồi, ở Cao-lãnh, Sadec và ở Chợ-mới (Long-xuyen) thấy có truyền-đơn rải khắp, khuyến dân biểu-tình ngày 1er Mai để đòi hoãn kỳ nộp thuế thân lại vài tháng nữa (vì có lệnh phải nộp thuế kỳ ngay trong ngày 1er Mai) và đồng-bất những người không có giấy thuế thân. Mọi người rải truyền-đơn đó, tập ở Cần-thơ, bị bắt.

II. - Biểu-tình

Hôm 3 mai, khi vừa rạng sáng, một nghìn người nhóm nhau ở gần đồn Cao-lãnh rồi kéo sang tòa đại-lý. Quan Phủ Lê - quang - Trung ở đó lập tức báo tin cho ông chủ sở Cần và ông chủ sở Thương-chánh để đem gia - quyền đến dẹp ở tòa đại-lý. Toàn người biểu-tình sắp đặt thứ tự đi đến tòa đại-lý rồi bao chung quanh tòa. Quan Đại-lý danh diện cho quan Sử-tình Sadec, nhưng gây ỉm ập đã bị cắt đứt bao giờ rồi. Quân biểu-tình vây kín chung quanh tòa đại-lý, kẻ la ó lên, người thổi xúp-lê. Quan Đại-lý cũng nhiều người Pháp đến trước quân biểu-tình. Sau khi bàn bạc với họ một lúc, thì quan P U Lê-quang-Trung trao cho họ một cái trục nhận những lời yêu-cầu của họ (hoãn kỳ nộp thuế thân, không bắt những người không có thẻ thuế). Quân biểu-tình khi đó mới giải tán.

Còn ở Chợ-Mới (Long - xuyen), hôm 1er Mai, bốn trăm người kéo đến ở Cai-lông ở Tân - phu để những đòi quân biểu-tình ở Cao-lãnh đòi, đã nói trên: hoãn kỳ nộp thuế thân lại hai tháng nữa, không bắt những người không có giấy thuế. Cai-lông hứa rằng sẽ đề lời yêu-cầu đó lên quan trên. Dân biểu-tình bèn giải tán, hẹn rằng vài bữa sẽ dẫn nhau đến nghe trả lời. Cai-lông tin cho quan Đại-lý; quan Đại-lý liền tìm cách đề phòng, mở cuộc điều-tra và bắt mười người. Trong số đó có thợ, có con các nhà-mục các làng, và 3 viên trợ-giáo.

Lại một vụ đình công ở Nam-kỳ. Hết thấy 126 người dân Quảng-dông của hội « Société des Grands Frayaux d'Extrême Orient » đắp đường lại Dadum cách Djiring chừng 50k, sáng ngày 13 Avril đã đồng nhau bãi công để nhau đi ngang gác.

Đầu dưới câu chuyện ấy như vậy: Cách 2 tháng đây, máy chủ này vốn an-cư lạc-nghiệp ở Hongkong, nghe lời chủ mộ đồn đồn ngợi, bực bực rừng vàng, chúng mới chịu đi.

Chẳng ngờ lúc qua tới Saigon rồi, cường nghe người nói nước non độc địa họ kia, bèn rủ nhau phá đi; sở cảnh sát can thiệp chúng cũng rút cả sông. Sau vì cách lãnh lợi của chủ sở Mật-thám nên bắt hết 11 người đầu đảng chỗ

và Tàu, còn bao nhiêu ở lại chỗ ra Biao. Sáng ngày 28 tới nơi. Tưởng thế là xong. Ai ngờ ra đó họ thấy nơi non hiểm trở, đường lối ngổn ngang, cách lãnh lợi không lấy gì làm thõa mãn, họ mới chán, mới đánh liều, chủ là cũng mặc, chửi chửi cũng mặc, họ ở Đổng-Dương mà tự thì hành luật Hương-Cảng: Họ nghỉ lễ, họ nghỉ chủ nhật, nghỉ cả chiều thứ bảy (Semaine anglaise), mỗi ngày chỉ làm có 6 giờ thôi, ngoài ra lại còn chơi bời, nị nị ngổ ngổ, rần, cá sỡ, họ bướng thật!

Chủ sở bắt bằng họ đã nhiều lần nên họ yêu cầu không được như nguyện vì thế mà việc xảy ra!

Họ yêu cầu hai điều cốt yếu: một là trả họ về Hong-kong, hai là phải tăng tiền công nhật và thêm thêm phí phạp cho họ. Hai điều vẫn khó cả hai. Điều đình không khéo, ắt sẽ sinh chuyện lớn.

DI-AN

Chung quanh vụ đình công ở sở kho xe lửa

Hồi hôm 27 sáng 28 tháng Avril thì đã có truyền đơn rải khắp các đường chung quanh nhà máy; sáng ngày 1er Mai thì ở trước ga, ngũ tư con đường Mới, và ở vườn cao an, đã thấy có đồ treo lên, có búa liềm thêu bằng vải trắng và một ngôi sao. Có các khẩu hiệu này: Công nông binh, liên hiệp lại.

Vô-sân giai cấp toàn thế-giới liên hiệp lại.

Yêu cầu: Thi hành luật tám giờ, tăng tiền lương, v. v. .

Buổi sớm mai thợ thuyền vẫn đi làm như thường. Nhân dịp ông phó ông chef d'Atelier ra lịch làm hoa (à la tâche) rất mất mớ, nên trưa hôm 1er Mai thì anh em đến đồn long nghỉ rảo, chỉ mấy anh thợ đúc, cai và chủ chết đi làm thôi.

Anh em thợ thuyền làm reo có gởi thơ xuống cho ông chủ xe lửa Sa gon yêu cầu mấy điều này:

1. Bỏ cái lệ làm « à la tâche ».
2. Tăng lương.
3. Bớt giờ làm.
4. Bỏ lệ cúp tiền lương (ở đó nghĩ một buổi thì thành hai thành ba).
5. Bỏ đánh đập.

Nếu ông chủ có cho và dân yết thì ở chợ Dian thì anh em đi làm nếu không có đình công mất. Hiện nay vẫn ai ở nhà này. C. L.

O ĐÁNH BẠC Ở NƯỚC VĂN-MINH

Đồ bạc là một điều nghiêm cấm ở nước văn-minh cũng thông lệ n. An cấm đó. Thế mà ở thành

Chicago bên Mỹ, kỳ tháng chạp năm ngoài có một đ đánh bạc mở phai hiện, rất là ghê người:

VINH-PATINH - DONGHOI - HUÉ - TOURANE - FAIFOO

Thuộc của VINH-HUNG-TƯỜNG

bàn cũng đã cố gắng nhận là tốt giá lợi phải chăng

Xin quý khách vui lòng chiếu-cổ cho mãi,

mua và cổ-dộng giúp cho. cảm tạ vô cùng.

VINH-HUNG-TƯỜNG

Nº 176 Rue Barrault - VINH

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của

ĐỒNG-LÊ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN BỐN 25.000.000

Số làm tại cửa bể NHẬT-LÊ cách tỉnh lỵ 1 kilômêtré

Bà được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, « trong chỉ sự tinh khiết và được đặc tiếng ban khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy tuần mà không đổi mồi

Bản hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao. Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà cho bạn của hơn cho vật khác.

Thơ và tên bạc xin cử gởi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu ĐỒNG-LÊ THƯƠNG-CỤC

Một xóm ở thành kỳ, những bầm

đánh bạc như rừng mà có làm do

bọn Cu-lạc lập ra mới thật là to lớn.

Bọn ấy phải nhiều là nhà ngân-

hàng, có thể-lực kim tiền, nhưng

vì có luật cấm, nên không dám công

n lên khai đồ. Bọn ấy muốn tránh

con mắt nhà triph thám và lính

cảnh sát, thường thường 12 giờ

đêm, lên đi một mình, tới nơi vào

ngã của sau, đi chừng trăm bước

thì thấy bóng sáng, đường đi quanh

co nhiều nẻo, không phải người

quen thuộc thì không biết phương

hướng nào. Chầu nơi trường đánh

bạc ấy, đêm gần trời sáng, màn

lụa che cửa, đèn điện sáng chói

suốt cả ngày đêm; đồ khách luy

không được đông, song hơn

thua to tát, mỗi ngày kẻ có mấy

ngàn vạn mỹ kim.

Năm ngoài có người chủ buôn

cao su Ba-lay có tánh ghiền bạc,

người bạn rủ vào hầm ấy, chỉ độ

một tuần, thua Jển năm trăm vạn

vàng, anh ta lúc mình toàn tự tử

Một ngày họ anh ta dạo bước, bờ

sông, thơ thẩn một mình, toàn nhảy

xuống thì có người lính cảnh sát,

trông thấy, bước tới hỏi. Anh ta

nói trở trềnh một hồi, sau có bị

xét trong mình có một bức thư:

đại ý nói bị thua n-lieu quá, tha

chết còn khỏi phiền vào. Giải về

sở cảnh sát, quan hỏi đầu đuôi anh

ta khai thật, quan khuyên anh đi

trang k:ách đi đánh bạc, và đem

100k cảnh-sát cùng đi, hề phải được

cái hầm đồ bạc này, quai cho cả

số nợ bạc đó. Anh ta bằng lòng

n ăn lời. (người đời đến ngày cuối

nhiều kẻ như anh đánh bạc đó.)

Nước Mỹ từ lúc ông Tổng-thống

Hoover thiết hành thủ đoạn nghiêm

cấm đánh bạc, ông vua thiết-lộ

Huê-đơn-tăng mở một hầm đánh

bạc to nổi địa phương đặt tên là

« Cung dưới đất » tự xưng rằng số

thu nhập không kém gì vua La-mi-

thê mà, nói rằng ở trong nước không

đám phạp cái cấm ấy!

Vì sự nghiêm cấm như thế nên

hầm đánh bạc rất là bí mật, không

p:ải người quen, không biết đường

mà vào. Hầm đồ bạc nơi trên nhân

có người, cụ tượng qua lại đánh
thua, nên bữa nay họ đem cảnh sát tới,
trong khoảng trình lĩnh, bọn đồ
khách đều bị bắt mà cái hầm kia
vẫn mới phát lộ. Kể bọn bị bắt có
tên 8. 9 mươi người toàn là thương
vào quan khách; thiếu phụ thanh
niên, không có người nào là người
nghèo; quan cảnh sát xử phạt bạc,
trừ số trả cho anh khách thương
năm trăm vạn vàng, còn dư được
trên ngàn vạn mỹ kim.

Năm ngoài có phát cái án rượu
lầu nước Mỹ, năm nay lại thấy cái
án đánh bạc này nữa. Gớm cho dân
văn-minh! Ng ề gian và nghề chơi
cũng vị đại thật!

H. A.

VIỆC THÊ-GIỚI

Phùng-Ngọc-Tường đến Trịnh-Châu

(Tin ngày 1er Mai)

Phùng-Ngọc-Tường đã đến Trịnh-châu, định ủy cho Tôn-Lương thành đánh Tư-châu; còn Lộc-Châu g-Lão thì kéo 2. 3 sư đoàn ước độ 10 vạn kéo đến đại đại đánh doanh ở Khai-Phong. Ở dọc đường Lũng-Hải đã có sinh nhiều cuộc tiếp xúc nhỏ

Điểm vay tiền ngoại quốc

Điểm đã hạ lệnh cho Lưu-Xuân-Vinh tiến đánh Xac - Sơn. Lại có tin rằng: Điểm tiêu Sơn định vay tiền của đoàn ngân hàng ngoại quốc để xây dựng xe lửa Tourane-Thach làm của thế chấp, ngày 22 Avril, Chính phủ Nam-khìh đã gửi tờ chiếu đòi cho Công-sứ-Đoàn, nói rằng Chính phủ Quốc-dân không thừa nhận việc vay tiền đó

Thái độ Công-sứ đoàn đối với chính phủ mới

Bắc-bình, 2 Mai - Trong một buổi tiếp chuyện người lái đò phòng văn, viên Giám đốc Ngòi-vu ở Bắc-bình có nói: Bì-ang Chính phủ Nam-khìh, là một Chính phủ không hợp pháp, và nói rằng: Cảnh quân nhân phương Bắc thay mặt cho 11 tỉnh, đương đi chức một Chính phủ hợp pháp, có lẽ sẽ do Diêm-tiêu-Sơn đứng đầu và Phùng-Ngọc-Tường làm Bình-bộ-Tổng-thống, mà kinh-do thì sẽ là ông ở Bắc-bình

Tại Thiên Tân và Thượng Hải

Thượng-hải - Công-ty xe điện ở Thiệu-Tân, hôm vừa rồi bắt được rất nhiều truyền đơn của đảng Cộng-sân, bọn lao-dộng cùng nhau bãi-công, ảnh hưởng trên cả địa đm xe điện ở Thượng-hải. Sở cảnh-sat ở đây, phòng giữ rất nghiêm, bảo « Cộng-thanh » và phái Qua-khích ở Thiên-tân đã bị đóng cửa, bắt đi mất mấy người

Sở cảnh-sat Trung-hoa tại Thượng-hải, bắt đầu từ hôm 27 vừa rồi, sắp đặt sẵn vào súng, xét khám những kẻ hành khách đi lại. Và từ-giới Pháp cũng hạ-lệnh giới-nghiêm Sở xe điện, chủ và thợ hai bên vẫn gắng nhau, làm lao-dộng yêu cầu hội ái-hữu thợ thuyền giúp sức. Sáng hôm vừa rồi, có 4. 5 trăm học-trs ở tô-giới Anh, hội-nhau, công bố-báo giúp sức cho đám thợ thuyền, bị lính tuần cảnh đuổi tan, bắt 20 người, rồi đem học sinh lại kéo nhau đến chỗ khác họp, lại bị lính tuần cảnh giải-tiễn

Quá bom to lường cỡ xuống

Quảng - Đổng

Vì Chính-phủ Nam - Khìh muốn giải-

CHỈ - KHÁI - TÂN

HIỆU CON BƯỚM-BƯỚM

Thuốc ho bột mỗi gói giá 0\$10

Thờ thuốc ho này trừ đờm nhớt phế rất là tài tình, hề ai mắc phải bệnh ho, bắt cứ mới hay ho đã lâu ngày hoặc ho gió ho khan (không đờm) hoặc ra đờm đờm vàng, hay ho ra huyết, đờm xanh, lam, phụ, lão, ấu, đều dùng được cả, hề ai có bệnh ho nên mua thử một gói mà dùng, mới biết nhời trên này không sai. Bán Dược - phòng và các nơi Đại-lý đều có phát sách thuốc cả, trong những tỉnh ở xứ Việt-Nam đều có Đại-lý của Bản Dược-phòng.

Bán dược - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biểu

ĐẠI - QUANG DƯ-Ơ-C - PHÒNG

46 B4 Tổng-dốc-Phương CHOLON - 47 phố hàng đường HANOI - đại-lý: số 51 phố khách HAIPHONG



CẢM TẠ ƠN CỨU MỆNH

Tên tôi là Dương-lục-Lang ở phố hàng Than n: 2 Hanoi, tôi có mắc phải bệnh ho đã lâu và ho đến nỗi không đi lại được, bệnh tình rất là nguy hiểm, di hết hiệu này sang hiệu khác để mua thuốc điều-trị nhưng cũng vô hiệu, sau tôi thấy hiệu thuốc Đại-Quang có bán thứ thuốc ho « CHỈ-KHÁI-TÂN », tôi mới mua uống độ một tháng thì thấy khỏi ngay và lại đi làm ăn được như xưa. Tôi không lấy gì mà tạ ơn tiên-sinh được, mới đăng báo chương đề giới-thiệu đồng-bào ta biết là thứ thuốc hay không đầu bằng. Nếu có mua thuốc xin nhận cho kỹ chữ hiệu và con nhân Bướm mới khỏi lầm thứ giả.

Dương-lục-Lan

Hanoi, le 24 Mars 1930

